|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****TRƯỜNG .........** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------------** |

**BÀI THU HOẠCH**

**BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN GIÁO VIÊN**

**Module THCS15: Các yếu tố ảnh hưởng đến kế hoạch dạy học**

Năm học: ..............

Họ và tên: .

Đơn vị:

**1. Cách lập kế hoạch dạy học.**

a. Cách lập kế hoạch dạy học năm học:

- Xác định mục tiêu.

- Dự kiến thời gian.

- Liệt kê tài liệu, sách tham khảo.

- Đề xuất những vấn đề cần trao đổi.

- Xác định yêu cầu và biện pháp điều tra.

- Nghiên cứu chương trình sẽ dạy.

- Nghiên cứu tình hình thiết bị.

- Nghiên cứu tình hình HS

- Nghiên cứu bản phân phối chương trình và bài dạy.

b. Cách lập kế hoạch bài soạn:

\* Các kiểu bài soạn:

-Bài nghiên cứu kiến thức mới.

-Bài luyện tập, củng cố kiến thức.

-Bài thực hành, thí nghiệm.

-Ôn tập, hệ thống hoá kiến thức.

-Kiểm tra, đánh giá kiến thức, kỹ năng.

\* Các kiểu xây dựng bài soạn:

- Xác định mục tiêu bài học.

- Nghiên cứu SGK và tài liệu liên quan.

- Xác định khả năng đáp ứng các nhiệm vụ nhận thức.

- Lựa chọn PPDH.

\* Cấu trúc của kế hoạch bài học:

-Xác định mục tiêu: 6 mức độ: nhận biết, thông hiểu, vận dụng, phân tích, tổng hợp, đánh giá.

-Mục tiêu kỹ năng: 2 mức độ: làm được và thành thạo

-Mục tiêu về thái độ: hình thành thói quen, tính cách, nhân cách nhằm phát triển con người toàn diện

\* Chuẩn bị của giáo viên và học sinh

- GV: chuẩn bị TBDH, phương tiện dạy học ...

- HS: chuẩn bị các nội dung liên quan đến bài học theo sự hướng dẫn của GV như soạn bài, làm bài, chuẩn bị tài liệu, đồ dùng học tập ...

\* Tổ chức các hoạt động dạy học: Đề ra hoạt động: tên hoạt động, mục tiêu HĐ, cách tiến hành hoạt động, thời gian.

- 2 cột: HĐ của GV - HS

- 3 cột: HĐ của GV – HS – ghi bảng.

**2. Thực hiện kế hoạch dạy học:**

a. Các yêu cầu cơ bản đối với một kế hoạch bài học:

- Bao quát tổng thể PPDH.

- Nêu được mục tiêu.

- Nêu được kết cấu và tiến trình của tiết học.

- Nội dung, phương pháp làm việc của thầy và trò.

b. Các khâu cơ bản thực hiện kế hoạch dạy học:

- Tổ chức lớp học.

- Kiểm tra bài làm ở nhà của HS.

- Xây dựng tình huống có vấn đề.

- Xây dựng, lĩnh hội kiến thức.

- Khái quát hoá, hệ thống hoá kiến thức.

- Tự kiểm tra kiến thức.

**3. Các yếu tố liên quan đến đối tượng và môi trường dạy học ảnh hưởng tới thực hiện kế hoạch dạy học.**

a. Đối tượng dạy học có ảnh hưởng như thế nào đến thực hiện kế hoạch dạy học.

Đối tượng dạy học bao gồm: người học và hoạt động học.

- Người học: tự lĩnh hội kiến thức, không phải người được dạy.

- Hoạt động học: tuân theo cấu trúc HĐ: tư duy, so sánh…

Hình thức HHD: Nắm được vấn đề, sáng tỏ vấn đề.

b. Thế nào là môi trường dạy học?

- Môi trường bên trong: Chỉ các mối quan hệ nội tại bên trong của người dạy người học như: tiềm năng trí tuệ, những xúc cảm, những giá trị của cá nhân.

- Môi trường bên ngoài: Chỉ các yếu tố bên ngoài người học, người dạy như mô trường, người dạy ảnh hưởng tới người học.

Môi trường bên trong chỉ rõ sức mạnh nội tại của người học và người dạy, tạo sức ép lên quá trình học và phương pháp sư phạm.

c. Môi trường dạy học ảnh hưởng như thế nào đến thực hiện kế hoạch dạy học ?

- Môi trường có thể ảnh hưởng tiêu cực hoặc tích cực đến người dạy và người học và hoạt động của họ, điều đó làm cho người học phải thay đổi và thích nghi với những điều kiện ấy. Quan hệ giữa môi trường và người học là quan hệ ảnh hưởng và thích nghi. Người học và người dạy phải biết sàng lọc những ảnh hưởng có lợi của môi trường hoặc điều chỉnh các ảnh hưởng bất lợi để dễ thích nghi.

**4. Các yếu tố liên quan đến chương trình tài liệu, phương tiện dạy học ảnh hưởng tới thực hiện kế hoạch dạy học.**

Ảnh hưởng của chương trình: GV THCS cần nghiên cứu chương trình.

a. Cấu trúc chương trình dạy học bao gồm:

- Mục tiêu, nội dung môn học bao gồm các phần: chương, bài, đề muc.

- Phân phối thời gian cho các phần, chương, bài, đề mục, đây cũng là quy định số tiết ôn tập.

- Giải thích chương trình và hướng dẫn thực hiện chương trình.

- Ý nghĩa của chương trình dạy học.

b. Ảnh hưởng của tài kiệu đến thực hiện kế hoạch dạy học:

Chương trình dạy học chỉ quy định phạm vi tài liệu dạy học của các môn học, còn nhiệm vụ của SGK là:

- Phải trình bày những nội dung của từng bộ môn một cách rõ rang, cụ thể, chi tiết và theo cấu trúc của nó, có chức năng chủ yếu là giúp HS lĩnh hội, củng cố, đào sâu những tri thức tiếp thu trên lớp, phát triển năng lực trí tuệ và có tác dụng giáo dục.

- Giúp GV xác định nội dung, lựa chọn phương pháp, phương tiện DH để tổ chức công tác dạy học của mình.

c. Ảnh hưởng của phương tiện DH đến thực hiện kế hoạch DH.

Phương tiện DH là các sự vật, hiện tượng (vật chất hay phi vật chất) được GV và HS sử dụng trong quá trình dạy học như những điều kiện hay công cụ trung gian vào đối tượng dạy học với chức năng khơi dậy, dẫn truyền và làm tăng thêm sức mạnh của những tác động mà GV và HS thực hiện lên đối tượng dạy học đó.

**5. Tình huống sư phạm trong thực hiện kế hoạch dạy học.**

a. Thế nào là tình huống sư phạm

- Tình huống sư phạm được hiểu là những hiện tượng xuất hiện trong quá trình dạy học và giáo dục chứa đựng trong nó những mâu thuẫn, có vấn đề cần được giải quyết. Như vậy tình huống sư phạm chỉ xuất hiện khi co một nội dung, một nhiệm vụ nào đó trong quá trình giáo dục cần được giải quyết hoặc tháo gỡ. Tinh huống sư phạm là một dạng đặc biệt của mối quan hệ giao tiếp giữa người giáo dục và người được giáo dục. Trong đó, để giải quyết tình huống, nhà giáo dục phải cần đến tri thức mới, cách thúc mới chưa hề biết trước đó, còn ở đối tượng giáo dục là nhu cầu nhận thức hoặc hành động trong tình huống tương ứng. Kết quả việc giải quyết những tình huống sư phạm là sự thoả mãn (hoặc chưa thoả mãn được) những mâu thuẫn đã nảy sinh do vấn đề giáo dục đặt ra, đồng thời cùng với nó là sự gia tăng những tri thức mới, những phương thức hành động mới với chủ thể giáo dục và đối tượng giáo dục.

b. Phân loại tình huống sư phạm trong dạy học

- Loại thứ nhất, tình huống sư phạm nảy sinh ngay trong quá trình giao lưu trực tiếp giữa chủ thể giáo dục với học sinh (hoặc tập thể học sinh). Hoạt động giáo dục luôn luôn đuợc thực hiện bởi thầy và trò và giữa họ thường xuyên có sự tiếp xúc "trực diện" thông qua quá trình dạy học, quá trình giáo dục trong trường và ngoài xã hội.

- Loại thứ hai, tình huống sư phạm được sắp đặt theo một nội dung xác định, kể cả cách thức giải quyết và những kết quả thu được theo những phương án khác nhau.

c. Kĩ thuật xử lí tình huống sư phạm

- Ứng xử chủ động được hiểu là những ứng xử mà trong đó, chủ thể ứng xử đã nắm đựợc nội dung tình huống cơ bản hoặc chi tiết cũng như đối tượng ứng xử. Như có sự chủ động trước tình huống, có thời gian chuẩn bị và định hình kế hoạch triển khai nên chủ thể ứng xử có thể tránh được những khó khăn do đối tượng và tình huống ứng xử gây ra. với mỗi tình huống, như biết trước, chủ thể ứng xử thường đặt trước mình những phương án xử lí chính hoặc phụ, những phương án này có thể đáp ứng được sự biến đổi của tình huống trong quá trình thực hiện ứng xử.

- Ứng xử bị động là thể loại ứng xử trong đó tình huống sư phạm xuất hiện một cách bất thường ngoài dự kiến cửa chủ thể. Do tính bất thường của tình huống, có thể dẫn tới các chiều hướng xử lí cửa chủ thể hoặc là nắm bắt kịp thời nhanh nhạy, do đã có kinh nghiệm giải quyết những tình huống cùng loại trước đây, hoặc ngỡ ngàng do những tình huống xuất hiện là hoàn toàn mới lạ trong kinh nghiệm xử lí của chủ thể ứng xử. Chiều hướng thứ hai thường tạo ra những biểu hiện tiêu cực về mặt tâm lí như thụ động, lúng túng, nhiều khi làm mất đi sự bình ổn cần có của chủ thể ứng xử.

d. Quy trình xử lí tình huống sư phạm ở trường THCS

-Nhận biết đối tưọng ứng xử:

Là học sinh tên gì học lớp nào, cô giáo chủ nhiệm là ai, gia đình cư ngụ chỗ nào, cuộc sống gia đình ra sao.

- Quyết định sử dựng phươmg án dự kiến để xử lí :

Đây là cốt lõi trong ứng xử sư phạm, chi phối đến kết quả ứng xử sư phạm. Một khi chủ thể đã quyết định cần phải chọn phương án nào để ứng xử với học sinh thì kèm theo nó là việc sử dụng các phuơng tiện ứng xử tương ứng

- Sàng lọc thông tin ứng xử:

Là sự đánh giá cái được và cái chưa được qua mọi ứng xử sư phạm để từ đó đặt ra cho mình những gì cần bổ sung và hoàn thiện, những gì cần gìn giữ và phát huy.

Giáo viên cần phải đến với học sinh không chỉ những lúc các em có được nhân cách đúng đắn mà kể cả nhũng lúc nhân cách của họ có sự đột biến tha hóa để nâng đỡ họ.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *............., ngày...tháng...năm....* |
|  | **Người viết** |